

Ngày 11/05/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

LM8: Trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 8%

LM8 - CTCP Lilama 18 - Dự kiến phát hành hơn 8,6 triệu cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ phát hành là 8%. Ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức là ngày 24/5, ngày đăng ký cuối cùng là 25/5.

BMP: Trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 45%

BMP - CTCP Nhựa Bình Minh - Ngày 19/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức đợt 2 năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 20/5. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 45%. Thanh toán bắt đầu từ 10/6/2016.

BMI: Trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%

BMI - Tổng CTCP Bảo Minh - Ngày 31/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 1/6. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%. Thanh toán bắt đầu từ 30/6/2016.

ITD: Trả cổ tức 2015 bằng tiền mặt tỷ lệ 10%

ITD - CTCP Công nghệ Tiên Phong - Ngày 19/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức đợt 1 năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 20/5. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%. Thanh toán bắt đầu từ 06/6/2016.

TIN TIN TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Vietcombank, VietinBank muốn nới room lên lần lượt 35% và 40%

Theo thông tin từ trang Deal Street Asia, Vietcombank và VietinBank đang xin phép để nâng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài lên trên 30% như quy định hiện nay. Các ngân hàng cho biết họ phải đối mặt với áp lực tăng vốn trong khi áp dụng các chuẩn mực Basel II. Do đó, Vietcombank muốn nới room lên 35% còn VietinBank muốn nới room đến 40%. Ngoài 2 ngân hàng trên, Ngân hàng TMCP An Bình - ABBank và Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) cũng muốn nới room.

Lãi suất liên ngân hàng có thể tăng trong thời gian tới

Theo dự đoán, nhiều khả năng lãi suất liên ngân hàng trong vài tuần tới sẽ trở lại mặt bằng cao, xấp xỉ ở mức 5%/năm. Nguyên nhân chính cho việc lãi suất liên ngân hàng tăng là do các ngân hàng đẩy mạnh hoạt động tín dụng, khiến thanh khoản không còn ở trạng thái quá dồi dào. Ngoài ra, nhóm các ngân hàng thương mại gốc quốc doanh đã cam kết sẽ áp dụng trần lãi suất cho vay trung và dài hạn không quá 10% trong một thời gian nhất định. Đây có thể là nhân tố giúp tín dụng tăng tốc trong các tháng sắp tới.

Ngày 11/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.858 đồng, tăng 1 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (11/5) được NHNN công bố ở mức 21.880 đồng, tăng 6 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.536 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.224 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.255 – 22.325 VND/USD (mua vào – bán ra), mức giá này giữ nguyên trong 3 ngày liên tiếp.

Sáng ngày 11/05: Giá vàng SJC ở mức 33,82 - 33,90 triệu đồng/lượng

Mở cửa ngày 11/5, giá bán vàng của Tập đoàn DOJI tăng 50.000 đồng so với cuối ngày hôm qua, lên 33,90 triệu đồng. Giá mua từ khách tăng mức tương tự và tiến sát về 33,82 triệu đồng. Theo đó, lúc 9h10, giờ Hà Nội mỗi ounce có giá 1.270 USD, tăng gần 5 USD so với đóng cửa phiên trước. Quy ra tiền Việt, mỗi lượng vàng thế giới tương đương 34,18 triệu đồng, đắt hơn giá bán trong nước khoảng 460.000 đồng và giá mua là 560.000 đồng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 222.44	17,928.35
	Nasdaq	↑ 59.67	4,809.88
	S&P 500	↑ 25.70	2,084.39
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 41.84	6,156.65
	DAX	↑ 64.95	10,045.44
	CAC 40	↑ 15.40	4,338.21
CHÂU Á 	Nikkei 225	↑ 227.24	16,792.43
	Hang Seng	↑ 68.67	20,311.35
	Shanghai	↑ 0.48	2,832.59

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 10/05: Chỉ số Dow Jones tăng 1,26%, lên 17.928,35 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 10/5 tăng điểm khi giá dầu hồi phục và cổ phiếu Amazon tăng, giúp các chỉ số chính có mức tăng lớn nhất kể từ tháng 3. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 222,44 điểm, tương ứng 1,26%, lên 17.928,35 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 25,70 điểm, hay 1,25%, lên 2.084,39 điểm và chỉ số Nasdaq tăng 59,67 điểm, tương đương 1,3%, lên 4.809,88 điểm.

Ngày 10/05: Dầu thô tăng 2,8%, lên 44,66 USD/thùng

Giá dầu phiên 10/5 tăng do đồn đoán sự gián đoạn nguồn cung từ Canada đến Nigeria sẽ giúp kéo giảm tình trạng thừa cung toàn cầu. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 6/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 1,22 USD, tương ứng 2,8%, lên 44,66 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 7/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 1,89 USD, tương đương 4,3%, lên 45,52 USD/thùng.

Ngày 11/05/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+9,01/+1,49%**

Giá trị (điểm) ↑ **614.06**

Khối lượng (cp) **162,836,854**

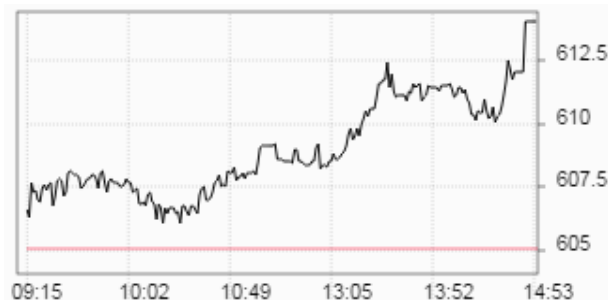
Giá trị (tỷ đồng) **3,439.03**

Số cp tăng giá ↑ **153**

Số cp giảm giá ↓ **75**

Số cp đứng giá → **79**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TLH	10.7	10.7	10.7	10.3	3,988,560	↑ 7.0%
CMX	4.3	4.6	4.6	4.3	37,630	↑ 7.0%
BCE	7.4	7.7	7.7	7.4	401,860	↑ 6.9%
HLG	7.4	7.7	7.7	7.2	44,910	↑ 6.9%
TSC	7.4	7.7	7.7	7.4	6,255,610	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,21/+0,26%**

Giá trị (điểm) ↑ **80.41**

Khối lượng (cp) **39,760,467**

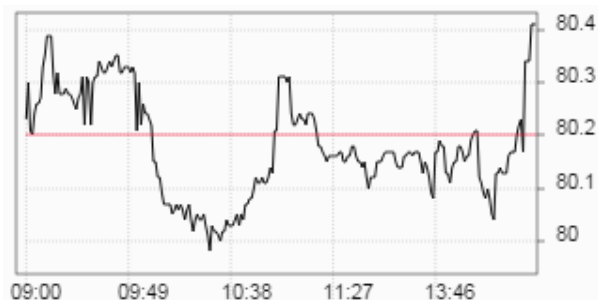
Giá trị (tỷ đồng) **455.87**

Số cp tăng giá ↑ **106**

Số cp giảm giá ↓ **90**

Số cp đứng giá → **188**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BED	38.5	38.5	38.5	38.5	300	↑ 10.0%
KTT	4.5	4.5	4.5	4.5	100	↑ 9.8%
APP	11	11.3	11.3	11	1,500	↑ 9.7%
VMS	14.7	14.7	14.7	14.7	100	↑ 9.7%
PPP	9.1	9.1	9.1	9.1	100	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,147,800	896,410
BÁN	16,613,140	506,740
MUA - BÁN	-6,465,340	389,670

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 11/05, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 191,13 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 198,16 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 7,03 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (403.900 cp), VND (100.000 cp), KHB (98.100 cp), VGS (52.700 cp), VIX (52.300 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: KLS (163.500 cp), VCG (125.000 cp), BCC (50.000 cp), ICG (28.100 cp), PVS (25.320 cp).

Ngày 11/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 48.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 55.0 - 57.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 55.0 - 57.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 55.0 - 57.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	→	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	→
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Ngày 11/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



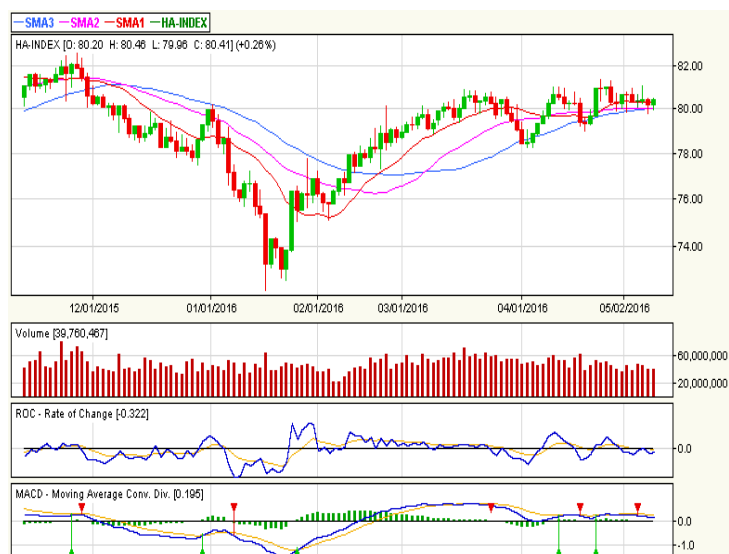
MỐC HỖ TRỢ

Mạnh	570 điểm	Mạnh	620 điểm
Trung bình	580 điểm	Trung bình	610 điểm
Yếu	590 điểm	Yếu	600 điểm

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	570 điểm	Mạnh	620 điểm
Trung bình	580 điểm	Trung bình	610 điểm
Yếu	590 điểm	Yếu	600 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MỐC HỖ TRỢ

Mạnh	79 điểm	Mạnh	83 điểm
Trung bình	80 điểm	Trung bình	82 điểm
Yếu	81 điểm	Yếu	81 điểm

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	79 điểm	Mạnh	83 điểm
Trung bình	80 điểm	Trung bình	82 điểm
Yếu	81 điểm	Yếu	81 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 610 - 620 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 590 - 600 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 610 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	Tích cực	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 82.0 - 82.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.0 - 80.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 82.0 - 82.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

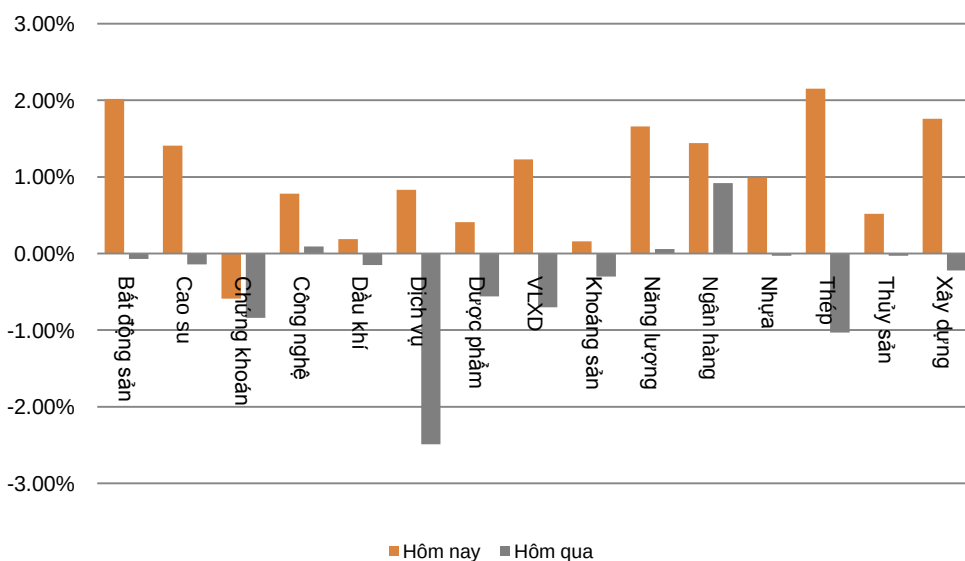
ACC	→	Trung tính	MFI	→	Trung tính
%R	→	Trung tính	POS	→	Trung tính
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	→	Trung tính
CCI	→	Trung tính	ADX	↑	Tích cực
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

Ngày 11/05/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 2.02%
Cao su	↑ 1.41%
Chứng khoán	↓ -0.59%
Công nghệ	↑ 0.78%
Dầu khí	↑ 0.19%
Dịch vụ	↑ 0.83%
Dược phẩm	↑ 0.41%
Vật liệu xây dựng	↑ 1.23%
Khoáng sản	↑ 0.16%
Năng lượng	↑ 1.66%
Ngân hàng	↑ 1.44%
Nhựa	↑ 0.99%
Thép	↑ 2.15%
Thủy sản	↑ 0.52%
Xây dựng	↑ 1.76%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Năng lượng	GAS	51	52	↑ 1.0	↑ 2.0%	630,570
	PPC	19.4	19.5	↑ 0.1	↑ 0.5%	672,000
	PGD	46.8	46.9	↑ 0.1	↑ 0.2%	801,760
	VSH	15	15.1	↑ 0.1	↑ 0.7%	42,050
	TMP	30.4	30	↓ -0.4	↓ -1.3%	3,770
Ngân hàng	VCB	48.6	49	↑ 0.4	↑ 0.8%	713,460
	CTG	17.4	18	↑ 0.6	↑ 3.5%	3,463,790
	BVH	58	60	↑ 2.0	↑ 3.5%	330,510
	MBB	15.2	15.3	↑ 0.1	↑ 0.7%	1,009,960
	ACB	17.9	17.9	→ 0.0	→ 0.0%	362,991
Thép	HPG	33.5	34.5	↑ 1.0	↑ 3.0%	2,497,620
	HSG	48	48.3	↑ 0.3	↑ 0.6%	748,260
	POM	10	9.7	↓ -0.3	↓ -3.0%	4,820
	TLH	10	10.7	↑ 0.7	↑ 7.0%	3,988,560
	DTL	10.8	10.8	→ 0.0	→ 0.0%	600
	VIS	9.4	9.4	→ 0.0	→ 0.0%	278,090

Ngày 11/05/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	14.5	20.0	↑	61.3%	↑	16.9%	20/01/2016	Cổ tức 12%
FPT	Mua	Mở	45.9	47.7	55.2	↑	20.3%	↑	3.9%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	26.8	37.7	↑	32.7%	↓	-5.6%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	7.5	11.2	↑	41.8%	↓	-5.1%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	20.7	29.1	↑	39.9%	↓	-0.5%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.5	6.5	↑	38.3%	↓	-4.3%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	13.8	15.5	↑	18.3%	↑	5.3%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	18.4	24.7	↑	29.3%	↓	-3.7%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	52.0	72.4	↑	47.8%	↑	6.1%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.3	15.4	↑	15.8%	→	0.0%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	63.0	75.1	↑	20.2%	↑	0.8%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	50.0	66.8	↑	28.5%	↓	-3.8%	06/05/2016	
Trung bình:						↑			0.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑	78.6%	↑	50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑	51.5%	↑	36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑	35.7%	↑	21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑	61.8%	↑	13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑	21.1%	↑	7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:						↑			29.3%		

Ngày 11/05/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ [+12%]	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ [+11%]	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 11/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 11/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 11/05/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	11/05/2016	SAV	HOSE	Giao dịch bổ sung - 573,943 CP	9.7	-0.7 (-6.73%)
11/05/2016	12/05/2016	25/05/2016	TMC	HNX	Trả cổ tức đợt 3/2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	12.8	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	25/05/2016	TMC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	12.8	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	30/05/2016	VPK	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	18.8	0.5 (2.73%)
11/05/2016	12/05/2016	n/a	VNE	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.8	-0.2 (-2%)
11/05/2016	12/05/2016	n/a	HUT	HNX	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.1	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	n/a	SDB	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.7	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	19/05/2016	VTH	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	15.2	-0.7 (-4.4%)
11/05/2016	12/05/2016	25/05/2016	MAS	HNX	Trả cổ tức đợt 3/2015 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	137	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	18/06/2016	TKC	HNX	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	13.8	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	n/a	VNG	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11.4	0.1 (0.88%)
11/05/2016	12/05/2016	01/06/2016	SPD	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	7.5	0.9 (13.64%)
11/05/2016	12/05/2016	30/06/2016	CLW	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	16.1	0.9 (5.92%)
11/05/2016	12/05/2016	10/06/2016	NCT	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	112	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	n/a	S27	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.3	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	28/05/2016	SSF	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.8	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	30/05/2016	NDC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	20.1	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	n/a	MCI	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.5	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	14/06/2016	NNG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	14	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	30/05/2016	TDS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	13.5	0 (0%)
11/05/2016	12/05/2016	31/05/2016	DNL	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	12.6	0 (0%)
n/a	n/a	11/05/2016	HHS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 11,653,635 CP	8.4	0.1 (1.2%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.